TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG X□ƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HSST
Ngày: 19/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông Lê Sỹ Quyền

2. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

-Thư ký phiên toà : Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa : Bà Lê Thị Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 52/2019/TL-HSST ngày 07 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 60/2019/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo :

1. Kiều Văn T, sinh năm 1975. Nơi cư trú : Thôn Bào T, xã Quảng H, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa ; nghề nghiệp : lao động tự do ; trình độ văn hóa : 4/12 ; dân tộc : Kinh ; giới tính : Nam ; tôn giáo : Không ; quốc tịch : Việt Nam ; con ông Kiều Văn Ơ, sinh năm 1950 và bà Phan Thị B (đã chết) ; vợ Đới Thị T, sinh năm 1977 : có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2003 ; nhân thân :

- Năm 1993 bị TAND huyện Quảng Xương xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích;

- Ngày 23/01/1997 bị T AND huyện Quảng Xương xử phạt 6 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng và cố ý gây thương tích. Chấp hành xong hình phạt 23/7/2007

- Ngày 06/8/1998 bị TAND huyện Quảng Xương xử phạt 6 tháng tù giam về tội Chống người thi hành công vụ. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/7/2007

- Ngày 04/3/2003 bị TAND huyện Quảng Xương xử phạt 24 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2004, chấp hành xong phần THADS ngày 18/7/2007.

- Ngày 25/7/2007 bị TAND huyện Quảng Xương xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2009, chấp hành xong phần THADS ngày 20/9/2008.

- Ngày 20/6/2013 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục- LĐXH tỉnh Thanh Hóa. Chấp hành xong ngày 12/6/2015.

- Ngày 15/11/2017 bị Công an TP Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã nộp phạt ngày 18/11/2017).

Tiền án ; tiền sự : không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2019, chuyển tạm giam ngày 01/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Đình L, sinh năm 1994. Nơi cư trú : Thôn Mậu Đ, xã Quảng L, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa ; nghề nghiệp : lao động tự do ; trình độ văn hóa : 6/12 ; dân tộc : Kinh ; giới tính : Nam ; tôn giáo : Không ; quốc tịch : Việt Nam ; con ông Lê Đình L (đã chết) và bà Trần Thị D, sinh năm 1969 ; vợ, con : chưa có.

Tiền án ; tiền sự : không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại:

- Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Hiền T, xã Quảng L, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Hồ Thanh T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Cống T, xã Quảng B, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Phạm Thị T, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ : Thôn 1, xã Quảng H, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào sáng ngày 30/5/2019, Lê Đình L gặp Kiều Văn T và rủ Toàn tối đi trộm cắp chó bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. Khoảng 2h ngày 31/5/2019 T đi bộ đến nhà L để đi trộm cắp chó. L lấy xe mô tô Sirius mà L mượn từ trước của gia đình chị Phạm Thị T sinh năm 1991 ở thôn 1, xã Quảng H, huyện X (là bạn của L) đưa cho T điều khiển chở L ngồi sau cầm theo 1 súng bắn điện tự chế do L đã chuẩn bị sẵn để đi trộm cắp chó. Khoảng 3h30' cùng ngày, do không trộm được chó nên L và Toàn quay về, khi đi đến gần khu vực chợ Quán xã Quảng L, huyện X, cả hai phát hiện chiếc xe kéo bằng sắt của ông Nguyễn Công T sinh năm 1961 ở thôn Hiền T, xã Quảng L, huyện Quảng X đang để ở ven đường không có người trông coi. T và L nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe kéo trên nên T xuống xe, kéo chiếc xe kéo lại ngồi phía sau xe máy để L cầm lái điều khiển xe dọc theo Quốc lộ 1A về xã Quảng B, huyện X, tỉnh Thanh Hóa tìm chỗ tiêu thụ. Đến khoảng 4h cùng ngày đi đến thôn Cống T, xã B, huyện X, cả hai phát hiện thấy trước cửa hàng vật liệu xây dựng của anh Hồ Thanh T có 1 số hộp gạch ốp lát trưng bày bên ngoài để bán không có người trông coi, cả hai nảy sinh ý định trộm cắp số gạch trên. L dừng xe ngoài đường bên ngoài cửa hàng để canh gác, T xuống xe vào bên trong bê được 11 hộp gạch ốp lát nhãn hiệu MIKADO, loại gạch kích thước (60x30) cm bỏ lên xe kéo vừa trộm cắp được. Sau đó L điều khiển xe chở T kéo theo xe kéo và số gạch trộm cắp được đi dọc theo QL1A về hướng bắc để tìm chỗ tiêu thụ. Khi đi đến

thôn Ninh Phạm, xã Quảng Ninh, Quảng Xương thì bị gia đình anh Thanh phát hiện đuổi theo kịp nên cả hai đã vứt lại xe máy, súng bắn điện, 01 xe kéo tự chế và 11 hộp gạch chạy thoát.

Sau đó anh T đã báo cáo vụ việc đến công an xã Quảng Bình và giao nộp lại xe cùng tang vật vụ án. Đến ngày 25/6/2019 Kiều Văn T đã đến Công an huyện Quảng Xương đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 29/7/2019 Lê Đình L đã được triệu tập đến Công an huyện Quảng Xương làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác của vụ án.

Theo báo cáo của anh Hồ Thanh T, tài sản bị mất trộm là 11 thùng gạch hiệu Mikado anh mới mua về để bán, có tổng giá trị khoảng 2.770.000đ.

Theo báo cáo của anh Nguyễn Công T, chiếc xe kéo bị mất là của anh dùng để chở rác ở chợ Quán, xã Quảng Lưu, thời điểm bị mất trị giá khoảng 2.500.000đ.

Ngày 26/6/2019 Hội đồng định giá tài sản huyện Quảng Xương định giá 11 thùng gạch hiệu Mikada loại gạch kích thước 60x30 cm bên trong mỗi hộp có 8 viên có trị giá 2.750.000đ.

Ngày 28/6/2019 Hội đồng định giá tài sản huyện Quảng Xương định giá 01 chiếc xe kéo tự chế bằng sắt đã qua sử dụng trị giá 2.000.000đ.

Tổng giá trị tài sản Kiều Văn T và Lê Đình L trộm cắp ngày 31/5/2019 là 4.750.000đ.

Ngày 20/9/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trả chiếc xe kéo tự chế cho anh Nguyễn Công T, và 11 hộp gạch cho anh Hồ Thanh T. anh T, anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự

Đối với chiếc xe mô tô Sirius màu đen không biển kiểm soát mà L khai mượn của chị Phạm Chị T để làm phương tiện trộm cắp tài sản, chị T không biết L mượn xe để đi trộm cắp tài sản, tuy nhiên hiện nay chị T đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương nên chưa thể xác minh làm rõ. Do đó Cơ quan điều tra tiếp tục quy chiếc xe trên để xác minh làm rõ sau.

Đối với khẩu súng bắn điện tự chế mà L và T vứt bỏ lại, quá trình điều tra L và T khai nhận đó là khẩu súng L nhặt được, mang theo nhằm mục đích trộm cắp chó nhưng chưa trộm cắp được, không phải là tang vật của vụ án nên Cơ quan điều tra tiếp tục quy trữ để trưng cầu giám định xử lý L và T về hành vi khác.

Tại bản cáo trạng số 53/Ctr – KSĐT ngày 04/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Kiều Văn T, Lê Đình L về tội ‘’Trộm cắp tài sản’’ theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng : khoản 1 Điều 173 ; điểm g khoản 1 Điều 52 ; điểm s khoản 1,2 Điều 51 ; Điều 17 ; Điều 58 ; Điều 38 – BLHS (đối với Kiều Văn T).

Xử phạt : Bị cáo Kiều Văn T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười) tháng tù.

Áp dụng : khoản 1 Điều 173 ; điểm g khoản 1 Điều 52 ; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 17 ; Điều 58 ; Điều 38 – BLHS (đối với Lê Đình L).

Xử phạt : Bị cáo Lê Đình L từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại : Bị hại anh Nguyễn Công T, anh Hồ Thanh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng : Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kiều Văn T và Lê Đình L đã khai nhận : Do động cơ mục đích tư lợi, khoảng 3h30' ngày 31/5/2019 tại thôn Hiền T, xã Quảng L, huyện X, Kiều Văn Toàn và Lê Đình L đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe kéo tự chế của ông Nguyễn Công T trị giá 2.000.000 đồng. Sau đó đến 4h cùng ngày L và Toàn tiếp tục trộm cắp 11 thùng gạch ốp lát của gia đình anh Hồ Thanh T ở thôn C, xã Quảng B, huyện X, trị giá 2.750.000 đồng. Tổng giá trị tài sản L và T trộm cắp được là 4.750.000 đồng.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án ; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Do đó chấp nhận cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định : Hành vi của Kiều Văn T và Lê Đình L đã phạm tội ‘’Trộm cắp tài sản’’theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ của tội phạm : Do mục đích tư lợi, lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Công T, Hồ Thanh T bị cáo đã lén lút trộm cắp cắp 01 chiếc xe kéo tự chế của ông Nguyễn Công T và 11 thùng gạch ốp lát của anh Hồ Thanh T.

Hành vi của Kiều Văn T và Lê Đình L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe không chịu lao động chân chính, ăn chơi đua đòi dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân do đó cần được đưa ra xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Đối với bị cáo Kiều Văn T có nhân thân xấu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung.

[5] Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này, Lê Đình L là người điều khiển xe, canh gác để Kiều Văn T vào trộm cắp tài sản, Kiều Văn T là người trực tiếp vào lấy tài sản nên cả hai giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo :

Về tình tiết tăng nặng : Bị cáo Toàn và L phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ : Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kiều Văn T thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú, có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương chiến công là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Lê Đình L thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại : Bị hại anh Nguyễn Công T, anh Hồ Thanh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô Sirius màu đen không biển kiểm soát mà L khai mượn của chị Phạm Chị T để làm phương tiện trộm cắp tài sản, chị T không biết Long mượn xe để đi trộm cắp tài sản, tuy nhiên hiện nay chị T đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương nên chưa thể xác minh làm rõ. Do đó Cơ quan điều tra tiếp tục quy chiếc xe trên để xác minh làm rõ sau.

Đối với khẩu súng bắn điện tự chế mà L và T vứt bỏ lại, quá trình điều tra L và T khai nhận đó là khẩu súng L nhặt được, mang theo nhằm mục đích trộm cắp chó nhưng chưa trộm cắp được, không phải là tang vật của vụ án nên Cơ quan điều tra tiếp tục quy trữ để trưng cầu giám định xử lý L và Toàn về hành vi khác.

Về án phí : các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Tuyên bố : Bị cáo Kiều Văn T, Lê Đình L phạm tội ‘’Trộm cắp tài sản’’.

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173 ; điểm g khoản 1 Điều 52 ; điểm s khoản 1,2 Điều 51 ; Điều 17 ; Điều 58 ; Điều 38 - Bộ luật hình sự (đối với Kiều Văn T).

Xử phạt : Kiều Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/6/2019.

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173 ; điểm g khoản 1 Điều 52 ; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 17 ; Điều 58 ; Điều 38 - Bộ luật hình sự (đối với Lê Đình L).

Xử phạt : Lê Đình L 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 135 BLTTHS ; Điều 6 ; điểm a khoản 1 Điều 23, Khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội – Buộc Kiều

Văn T, Lê Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo : Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở chính quyền địa phương.

Nơi nhận :

- Tòa án ND Tỉnh ;
- VKSND huyện Quảng Xương ;
- Công an huyện Quảng Xương ;
- Chi cục Thi hành án Quảng xương ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hà